TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HD** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06/01/2025
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Thành Đến và ông Lâm Thái Hiệp**

Thư ký phiên tòa: Ông Tô Hoàng Kha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 323/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Thành L, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp TN, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp TN, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

(Anh L và chị Th có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Huỳnh Thành L và bị đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th cùng thống nhất xác định anh chị đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tại địa phương, nhưng đến nay anh L và chị Th chưa đi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo anh L và chị Th thống nhất trình bày: do trong thời gian chung sống giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện vợ chồng đã sống ly thân với nhau hơn 01 năm. Nay anh L và chị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th cùng thống nhất xác định vợ chồng chung sống có với nhau 02 người con chung tên Huỳnh Như N,

sinh năm 2000 và Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 14/11/2006. Hiện các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động, nên khi ly hôn anh L và chị Th không yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th thống nhất không yêu cầu xem xét giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và của nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh L và chị Th.

Về con chung: Do con chung của anh L và chị Th đã trưởng thành, có khả năng lao động nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Thành L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Thành L có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với chị Nguyễn Thị Th. Chị Nguyễn Thị Th có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện HD.

Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, đến nay thì anh chị đã có con chung, nhưng vẫn chưa đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Như vậy việc không đi đăng ký kết hôn giữa anh L và chị Th là đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của

Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý".

Khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng…"

Do đó theo quy định của pháp luật thì hôn nhân giữa anh L và chị Th không có giá trị pháp lý, không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay anh L yêu cầu ly hôn với chị Th thì Hội đồng xét xử không giải quyết cho anh L và chị Th ly hôn với nhau, mà cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh L và chị Th là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình

[3] Về con chung: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th xác định các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Huỳnh Thành L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th là vợ chồng.

2/. Về con chung: Do các con chung của anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th đều đã trưởng thành và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3/.Về tài sản chung và nợ chung: Anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Anh Huỳnh Thành L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai thu số 0004057 ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho anh Huỳnh Thành L và chị Nguyễn Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm